

Số: 139/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 208/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Lê Thảo N, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Số D, ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: Số B, đường R, khóm T, phường S, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Tiêu Long B, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số D, ấp P, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Lê Thảo N với anh Tiêu Long B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Hồ Lê Thảo N và anh Tiêu Long B thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hồ Lê Thảo N và anh Tiêu Long B thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Tiêu Hồ Thảo N1, sinh ngày 24/10/2012 (hiện cháu N1 đang do chị N nuôi dưỡng) chị Hồ Lê Thảo N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở

và người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Chị Hồ Lê Thảo N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004118 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Khu vực 7 - Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Phú Đông, TP Sa Đéc,
(Nay là xã Tân Dương) tỉnh Đồng Tháp;
(GCNKH Số 94/2015, quyền 01/2015
ngày 07/9/2015) **Phan Văn Nội**
- Các đương sự;
- Lưu: VP- HS vụ án (K).

THẨM PHÁN